

Số: 3628/QĐ-UBND

Tây Sơn, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tây Sơn năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

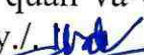
Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Công an huyện.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tây Sơn năm 2023 (sau đây gọi tắt là Đề án 06).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Công an huyện, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công an tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Tổ công tác Đề án 06 huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công an huyện;
- CVP+C2;
- Lưu: VT 



CHỦ TỊCH

Phan Chí Hùng



Tây Sơn, ngày 03 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030

trên địa bàn huyện Tây Sơn năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm tra, đánh giá đúng kết quả đạt được, ưu điểm, khuyết điểm của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (sau đây gọi tắt là “cơ quan, đơn vị, địa phương”) trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc phạm vi thẩm quyền, qua đó kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm và hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án 06.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị, địa phương để tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong quá trình xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

3. Hoạt động kiểm tra phải được lập thành biên bản để làm cơ sở cho công tác tổng hợp; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện đầy đủ, trung thực về kết quả kiểm tra để xem xét chỉ đạo việc thực hiện.

4. Cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Đoàn kiểm tra trong việc cung cấp tài liệu, hồ sơ công việc và báo cáo giải trình làm rõ các nội dung có liên quan.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn huyện Tây Sơn năm 2023, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác triển khai thực hiện Đề án 06.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06.

3. Tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương và một

số nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao liên quan đến Đề án 06.

4. Tình hình khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

5. Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Đối tượng kiểm tra

- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

(Trên cơ sở tình hình thực tế về kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện, Trưởng Công an huyện quyết định kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương khác ngoài các đối tượng kiểm tra nêu trên).

2. Thời gian kiểm tra

- Mốc thời gian kiểm tra: Từ khi triển khai Đề án 06 đến thời điểm tổ chức kiểm tra.
- Thời gian tiến hành kiểm tra: Dự kiến bắt đầu từ tháng 7 năm 2023 (lich kiểm tra cụ thể do Đoàn kiểm tra thông báo).

IV. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra xây dựng Báo cáo theo mẫu đề cương kèm theo Kế hoạch này, gửi về Đoàn kiểm tra (qua Đội CSQLHC về TTXH - Công an huyện Tây Sơn) trước 05 ngày kể từ ngày kiểm tra; đồng thời, chuẩn bị sẵn hồ sơ, tài liệu kiểm chứng đối với các nhiệm vụ đã thực hiện để Đoàn kiểm tra có cơ sở xem xét, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương.

(Lưu ý: Đối với Ủy ban nhân dân cấp xã không cần chuẩn bị trước báo cáo, Đoàn Kiểm tra tiến hành kiểm tra và lập Biên bản kiểm tra theo tình hình thực tế).

2. Khi tiến hành làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra, Đoàn kiểm tra không nghe lại nội dung Báo cáo đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi trước đó, chỉ tập trung trao đổi, thảo luận làm rõ các vấn đề tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc có liên quan và kiểm tra thực tế tại Bộ phận Một cửa các cấp.

3. Trưởng Đoàn kiểm tra kết luận buổi làm việc và có Thông báo kết quả kiểm tra để gửi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

4. Sau khi hoàn thành công tác kiểm tra thực tế, trên cơ sở báo cáo của Đoàn kiểm tra, Công an huyện tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm tra để Chủ tịch Ủy ban

nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế góp phần tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn huyện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an huyện

- Thành lập Đoàn kiểm tra do Lãnh đạo Công an huyện làm Trưởng đoàn và thành viên là đại diện các Đội nghiệp vụ thuộc Công an huyện, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện, Phòng Tư pháp huyện. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Đoàn kiểm tra mời đại diện một số cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia cùng Đoàn kiểm tra để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức hoạt động kiểm tra theo Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra cho Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo việc thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Triển khai các nội dung công việc liên quan đến hoạt động kiểm tra theo Kế hoạch này. Phối hợp cử thành viên tham gia cùng Đoàn Kiểm tra khi có đề nghị của Trưởng Đoàn kiểm tra.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan chuẩn bị đầy đủ các báo cáo, tài liệu và bố trí thành phần dự làm việc theo thông báo của Đoàn kiểm tra.

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc./.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Phục vụ kiểm tra công tác triển khai thực hiện Đề án 06
tại cơ quan, đơn vị, địa phương

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, phổ biến, quán triệt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về việc tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện và cấp có thẩm quyền về triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án 06.

2. Tình hình, kết quả triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 của Ủy ban nhân dân huyện, Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương và một số nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao liên quan đến Đề án 06.

(Các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, thống kê và báo cáo đầy đủ các nhiệm vụ)

3. Tình hình khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 104/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Tồn tại, hạn chế

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (nếu có)